

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THANH HÓA

(Từ đêm 16/07/2023 đến ngày 26/07/2023)

1. Diễn biến các hình thái thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới

Rãnh áp thấp nối với bão số 1 có trục ở khoảng 18-20 độ Vĩ Bắc. Bão số 1 có xu hướng di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc và hướng về khu vực Bắc Bộ. Từ khoảng ngày 20/7 có khả năng hình thành dải hội tụ nhiệt đới có trục đi qua khu vực Trung Trung Bộ, sau đó nâng trục dần lên phía Bắc













































































* Khả năng tác động đến môi trường, các hoạt động kinh tế xã hội:

- Nắng nóng ảnh hưởng tới sức khỏe người dân và làm tăng nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn trong ngày 16, 17/7

- Mưa dông kèm theo các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có thể gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, làm gãy đổ cây cối, hư hại nhà cửa, các công trình giao thông, cơ sở hạ tầng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Thành phố Thị xã	Đêm 16/07/2023							Ngày 17/07/2023							18/07/2023					19/07/2023						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Thanh Hoá	27	0	0	SE	2	90		35	0	0	SE	2	78		26	29	100	SE	2		26	29	100	SE	2	
Yên Định	27	0	0	ESE	2	91		35	0	0	SE	2	76		26	29	100	SE	1		26	29	100	SE	1	
Quan Hóa	25	0	0	ESE	2	91		36	0	0	ESE	1	74		25	30	100	ESE	1		25	30	100	ESE	1	
Như Thanh	26	0	0	ESE	2	91		36	0	0	SE	2	78		26	29	100	SE	1		26	29	100	SE	1	
Tĩnh Gia	28	0	0	SE	2	91		36	0	0	SE	2	78		26	30	100	SE	2		26	30	100	SE	2	
Tho Xuân	26	0	0	SE	2	91		36	0	0	SE	2	78		25	29	100	SE	1		25	29	100	SE	1	
TP. Sầm Sơn	28	0	0	SE	2	91		35	0	0	SE	2	76		26	29	100	SE	2		26	29	100	SE	2	
Nga Sơn	28	0	0	SE	2	91		35	0	0	SE	2	78		26	29	100	SE	2		26	29	100	SE	2	

Thịệu Hóa	27	0	0	SE	2	90		35	0	0	SE	2	78		26	29	100	SE	2		26	29	100	SE	2	
Đông Sơn	27	0	0	SE	2	91		35	0	0	SE	2	78		26	29	100	SE	2		26	29	100	SE	2	
Quảng Xương	27	0	0	SE	2	91		36	0	0	SE	2	78		26	30	100	SE	2		26	30	100	SE	2	
TX.Bim Sơn	27	0	0	ESE	2	91		35	0	0	SE	2	78		26	29	100	SE	2		26	29	100	SE	2	
Hà Trung	27	0	0	ESE	2	91		35	0	0	SE	2	78		26	29	100	SE	2		26	29	100	SE	2	
Vĩnh Lộc	27	0	0	ESE	2	91		35	0	0	SE	2	76		26	29	100	SE	2		26	29	100	SE	2	
Quan Sơn	26	0	0	ESE	2	91		36	0	0	ESE	1	74		25	30	100	SE	1		25	30	100	SE	1	
Mường Lát	26	0	0	ESE	2	91		36	0	0	ESE	1	74		25	30	100	SE	1		25	30	100	SE	1	
Bá Thước	26	0	0	ESE	2	91		36	0	0	ESE	1	74		25	30	100	SE	1		25	30	100	SE	1	
Lang Chánh	26	0	0	ESE	2	91		36	0	0	SE	1	75		25	29	100	SE	1		25	29	100	SE	1	
Như Xuân	26	0	0	SE	2	91		36	0	0	ESE	1	74		25	29	100	SE	1		25	29	100	SE	1	
Thường Xuân	26	0	0	ESE	2	91		36	0	0	ESE	1	74		25	29	100	SE	1		25	29	100	SE	1	
Nông Cống	27	0	0	SE	2	90		35	0	0	SE	2	78		26	29	100	SE	2		26	29	100	SE	2	
Triệu Sơn	27	0	0	ESE	2	91		35	0	0	SE	2	76		26	29	100	SE	1		26	29	100	SE	1	
Ngọc Lạc	26	0	0	ESE	2	91		36	0	0	ESE	1	74		25	29	100	SE	1		25	29	100	SE	1	
Thạch Thành	26	0	0	ESE	2	91		36	0	0	N	1	75		25	29	100	N	1		25	29	100	N	1	
Cẩm Thủy	26	0	0	ESE	2	91		36	0	0	N	1	75		25	29	100	N	1		25	29	100	N	1	
Hoàng Hóa	27	0	0	SE	2	91		35	0	0	SE	2	78		26	29	100	SE	2		26	29	100	SE	2	
Hậu Lộc	27	0	0	SE	2	91		35	0	0	SE	2	78		26	29	100	SE	2		26	29	100	SE	2	

Thành phố Thị xã	20/07/2023				21/07/2023				22/07/2023				23/07/2023				24/07/2023				25/07/2023				26/07/2023				Σ Mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Thanh Hoá	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		200
Yên Định	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		250
Quan Hóa	25	31	80		25	31	80		24	31	80		24	31	80		24	31	80		24	32	80		24	32	80		300
Như Thanh	26	30	80		26	30	80		25	30	80		25	30	80		25	30	80		25	31	80		25	31	80		250
Tĩnh Gia	26	31	80		26	31	90		25	31	90		25	31	90		25	31	90		25	32	90		25	32	90		200
Tho Xuân	25	30	80		25	30	80		24	30	80		24	30	80		24	30	80		24	31	80		24	31	80		240
Sầm Sơn	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		200
Nga Sơn	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		250
Thiệu Hóa	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		200
Đông Sơn	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		200
Quảng Xương	26	31	80		26	31	90		25	31	90		25	31	90		25	31	90		25	32	90		25	32	90		200
TX.Bim Sơn	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		200
Hà Trung	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		220
Vinh Lộc	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		220
Quan Sơn	25	31	80		25	31	80		24	31	80		24	31	80		24	31	80		24	32	80		24	32	80		300
Mường Lát	25	31	80		25	31	80		24	31	80		24	31	80		24	31	80		24	32	80		24	32	80		250

Bá Thước	25	31	80		25	31	80		24	31	80		24	31	80		24	32	80		24	32	80		300
Làng Chánh	25	30	80		25	30	80		24	30	80		24	30	80		24	31	80		24	31	80		300
Như Xuân	25	30	80		25	30	80		24	30	80		24	30	80		24	31	80		24	31	80		270
Thường Xuân	25	30	80		25	30	80		24	30	80		24	30	80		24	31	80		24	31	80		260
Nông Cống	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		230
Triệu Sơn	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		200
Ngọc Lạc	25	30	80		25	30	80		24	30	80		24	30	80		24	31	80		24	31	80		260
Thạch Thành	25	30	80		25	30	80		24	30	80		24	30	80		24	31	80		24	31	80		280
Cầm Thủy	25	30	80		25	30	80		24	30	80		24	30	80		24	31	80		24	31	80		280
Hoàng Hóa	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		200
Hậu Lộc	26	30	80		26	30	90		25	30	90		25	30	90		25	31	90		25	31	90		200

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30 ngày 17/07/2023

Tin phát lúc: 15h30 ngày 16/07/2023

Dự báo viên: Lữ Thị Thu Trang

Nơi nhận:

- Văn phòng tỉnh ủy tỉnh Thanh Hóa
- Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa
- Văn phòng thường trực BCH PCTT & TKCN tỉnh Thanh Hóa
- Đài PT&TH tỉnh Thanh Hóa
- Vụ QLDBKTTV
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV Bắc Trung Bộ (đêBC)
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa (đêBC)
- 27 huyện, thị, thành phố trong tỉnh Thanh Hóa
- Lưu DBKT



Nguyễn Văn Minh